

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 320/2020/HSST
Ngày 25/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thái;
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Diễn;
Bà Nguyễn Thị Kim Chi;
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diệu Linh;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 144/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 354/2020/HSST-QĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

T, sinh năm 1995, tại Đồng Nai; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: 97A/6, khu phố 6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: làm spa; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Đức T, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị Hồng V, sinh năm 1967; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út; Có chồng tên: Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1998, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Người bị hại: **Bà Bùi Ngọc Hoàng Vân**, sinh năm 1996 - vắng mặt.

Nơi cư trú: D13, khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

T và chị Bùi Ngọc Hoàng Vân, ngụ tại D13, khu phố 4, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa là bạn bè quen biết với nhau. Khoảng tháng 5/2019, giữa T và chị Vân xảy ra mâu thuẫn và chửi nhau trên điện thoại do T nghi ngờ chị Vân nói

xấu T với mẹ chồng. Khoảng 07 giờ ngày 13/7/2019, chị Vân lái xe ô tô hiệu Kia Rio màu trắng, biển số 60A-251.26 đến bệnh viện Đa khoa Thống Nhất để khám bệnh. Đến 12 giờ cùng ngày, T ở nhà (địa chỉ số 97A/6 khu phố 6, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa) thì nhìn thấy chiếc xe của chị Vân đang đậu tại bãi xe của bệnh viện thì T lấy 01 bình sơn màu đỏ có sẵn ở nhà đi đến chỗ đậu xe của chị Vân dùng bình xịt xịt sơn đỏ vào phía bên phải và phía sau xe của chị Vân rồi bỏ đi. Sau khi khám bệnh xong, chị Vân phát hiện xe bị xịt sơn nên đã nhờ anh Nguyễn Thành Công, ngụ tại 43D/5 khu phố 2, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa mang xe đi sửa và nhắn tin hỏi T thì T thừa nhận việc đã xịt sơn lên xe của chị Vân. Đến ngày 16/7/2019, chị Vân đến Công an phường Tân Biên trình báo sự việc, Công an phường đã lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để điều tra xử lý.

❖ Tại Bản kết luận định giá tài sản số 500/TCKH-HĐĐG ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận:

01 (một) xe ô tô du lịch loại 05 chỗ ngồi biển số 60A-251.26 bị xịt sơn.

- Nhãn hiệu: Kia

- Số loại: Rio.

- Số máy: G4FAFS959590

- Số khung: 512BG6758076.

- Năm sản xuất: 2016

Tổng giá trị tài sản thiệt hại: 12.325.000 đồng.

Bằng chữ: Mười hai triệu, ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng

❖ **Vật chứng vụ án:**

- 02 tấm hình chiếc xe ô tô hiệu Kia Rio màu trắng, biển số 60A-251.26 đã bị xit sơn, kích thước 10x20cm, được lưu tại hồ sơ vụ án, bút lục 49, 50.

- Đối với chiếc xe ô tô hiệu Kia Rio màu trắng, biển số 60A-251.26 chị Vân đã tự sửa chữa, Cơ quan điều tra không thu giữ.

- Đối với bình sơn đỏ T dùng để xịt lên xe của chị Vân, sau khi thực hiện hành vi T đã vứt bỏ trên vỉa hè trước cổng bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, hiện không thu giữ được

❖ Tại Bản Cáo trạng số 164/CT-VKSBH ngày 17 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều khoản và tội danh nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như sau:

+ Tình tiết giảm nhẹ: đã bồi thường thiệt hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội là phụ nữ có thai (quy định tại các điểm b, i, s, n khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự).

+ Tình tiết tăng nặng: không có;

Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Bị cáo T mức án từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

❖ Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay là thống nhất, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ.

Do vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 12 giờ, ngày 13/7/2019, tại bãi đậu xe của bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, thuộc phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, T đã có hành vi dùng sơn đỏ xịt lên chiếc xe ô tô hiệu Kia Rio màu trắng, biển số 60A-251.26 của chị Bùi Ngọc Hoàng Vân, gây hư hỏng với giá trị thiệt hại là 12.325.000đ (Mười hai triệu, ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) thì bị phát hiện, xử lý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội là phụ nữ có thai, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s và n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho chị Bùi Ngọc Hoàng Vân số tiền 14.500.000đ (Mười bốn triệu, năm trăm nghìn đồng), hiện chị Vân không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s và n khoản 1 Điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự; Điều 136; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo T 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).
3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án thành phố Biên Hòa;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Thái